

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HS-ST
Ngày 25 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, ông Nguyễn Thế Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp, bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu.

- Kiểm sát viên: Ông Hoàng Văn Nghĩa.

- Thư ký Tòa án: Ông Hà Văn Yển.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 143/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn H, sinh năm 1994 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N và bà Vì Thị Đ; vợ là Vì Thị H và 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản số 66/HSST/2015 ngày 17/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999,

chấp hành xong án phí ngày 02/6/2015, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2020 (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2022 đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần “có mặt”.

2. Hoàng Văn M, sinh năm 1997 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Bùi Thị T; chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại bản số 194/HSST/2019 ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong án phí ngày 06/3/2020, chấp hành xong hình phạt ngày 17/5/2021 (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 15/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 04/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ra Quyết định tạm đình chỉ chấp hành quyết định do Hoàng Văn M cần đi điều trị bệnh (Chưa chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2022 đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Vì Thị T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Bản H, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ ngày 12/5/2022 bị cáo Dương Văn H đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy và cung cấp, chuẩn bị các điều kiện khác tổ chức cho 06 người bao gồm: Lường Đức H1, sinh năm 1982, Lường Cao H2, sinh năm 1984, Nguyễn Văn L, sinh năm 1969, Vì Văn Đ, sinh ngày 20/12/2004, Vì Văn V, sinh năm 1994 và Vì Văn M sử dụng trái phép chất ma túy tại kho bỏ hoang của bố vợ H là ông Vì Văn N. Mục đích của bị cáo Dương Văn H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Quá trình điều tra Dương Văn H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Lựu, Vì Văn Đức, Vì Văn Vắn, Lường Cao Hòa, Lường Đức Hạnh khai nhận:

Bản thân đều nghiện chất ma túy và quen biết nhau từ trước, H, V, Đ có quan hệ họ hàng và cùng bản. Ngày 10/5/2022 Dương Văn H đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy sử dụng, đến nơi H gặp và mua được 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 08 viên nén Methamphetamine và 01 gói Heroine với giá 240.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, có được ma túy H mang về nhà cất giấu, đã sử dụng hết hơn 02 viên và một ít Heroine.

Khoảng 09 giờ ngày 12/5/2022 H mang theo số ma túy đi lên kho của bố vợ là ông Vi Văn N để sử dụng ma túy, khi H đang sử dụng ma túy thì có Lường Đức H1, Lường Cao H2 đến, H2 hỏi xin số ma túy (Heroine) của H để trên mảnh giấy bạc, H đồng ý cho H2 số ma túy đang sử dụng dở. Khi H2, H1 đang sử dụng thì có Nguyễn Văn L đến hỏi xin H hồng phiến, H lấy 01 viên và một ít Heroin để lên mảnh giấy bạc màu vàng rồi bẻ nhỏ viên hồng phiến cho vào mảnh giấy bạc màu trắng đốt cho L sử dụng, sau đó H lấy tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng của H xúc thêm Heroine và hồng phiến để sử dụng tiếp thì có Vi Văn Đ đến ngồi ở giường đối diện. Sau đó Hoàng Văn M đến xin ma túy của H, H đưa cho M gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine, M lấy một nửa viên hồng phiến để trên chiếu và giấy bạc có sẵn dưới chiếu để trộn vào sử dụng. Do H biết Đ là người sử dụng chất ma túy, H bảo Đức có chơi thì sang chơi cùng M, Đức lấy một ít ma túy mà M vừa xin của H để sử dụng cùng M nhưng chưa sử dụng hết số ma túy M xin của H.

Khoảng 10 phút sau Vi Văn V đến hỏi xin ma túy, H đưa cho V một ít Heroine vào bơm kim tiêm của V mang theo đưa cho V sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy H1, H2 đi về, còn V chích hết số ma túy vào cơ thể. H lấy tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng xúc một ít Heroine và hồng phiến cho vào mảnh giấy bạc tiếp tục sử dụng thì V hỏi xin thêm ma túy của H, khi H đang lấy gói ma túy để cho V thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra, H thả gói ma túy xuống sàn kho thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của Dương Văn H gồm: 02 gói nilon màu xanh bên trong có 04 viên nén màu hồng nghi là ma túy Methamphetamine và 01 gói bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Trước vị trí H, L có 02 mảnh giấy bạc bên trong mỗi mảnh để cục bột màu trắng và cục chất bột màu hồng nghi là ma túy; trên phản gần vị trí H có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa cục bột màu trắng; thu giữ trước mặt M và Đ ngồi có 01 mảnh giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu hồng và 01 gói giấy màu hồng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (là số ma túy M xin của H). Ngoài ra còn thu giữ 02 bật lửa ga, 01 ống kim tiêm, 01 tàu tự chế bằng nhựa, 01 ống tre màu nâu, 01 ống nhựa màu xanh.

Ngày 12/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng, số viên nén chất bột màu hồng thu giữ của Dương Văn H có khối lượng như sau:

- Số 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,39 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H1.

- Gói nilon màu xanh đựng cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,24 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H2.

- Gói giấy bạc màu vàng đựng cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H3.

- Số cục chất bột màu hồng có khối lượng 0,06 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H4.

- Gói giấy bạc màu trắng đựng cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H5.

Xác định khối lượng cục chất bột màu trắng, số viên nén chất bột màu hồng thu giữ của Hoàng Văn M có khối lượng như sau:

- 01 gói giấy bạc màu trắng đựng cục chất bột màu hồng có khối lượng 0,03 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu M1.

- Gói giấy bạc màu vàng đựng cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,17 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 831 ngày 14/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H4, M1 đều là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $H1 = 0,39 \text{ gam}$, $H4 = 0,06 \text{ gam}$, $M1 = 0,03 \text{ gam}$; Mẫu gửi giám định H2, H3, H5, M2 đều là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là $H2 = 0,24 \text{ gam}$, $H3 = 0,05 \text{ gam}$, $H5 = 0,12 \text{ gam}$, $M2 = 0,17 \text{ gam}$. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,48 gam; loại Methamphetamine và 0,58 gam loại Heroine”.

Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố:

Bị cáo Dương Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép

chất ma túy; bị cáo Hoàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Dương Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 10 năm đến 11 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Văn H.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 24 tháng đến 30 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn M.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyệt tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ghi vật chứng vụ án Dương Văn H + Hoàng Văn M ngày 12/5/2022; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M, Vi Văn Đức, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Vi Văn Ván (Ống kim tiêm); 07 phong bì đựng Test thử ma túy của Dương Văn H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn L, Vi Văn V, Vi Văn Đ, Lương Cao H2, Lương Đức H1; 01 chiếc điều tự chế dài 21cm, 01 ống nhựa màu xanh, 01 ống tre màu nâu; 01 chiếu nền có hoa văn màu đỏ, kích thước 1,6m x 2m.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Dương Văn H.

Trả lại cho bị cáo Dương Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho chị Vi Thị Thuần 01 xe máy biển kiểm soát 26K6-6582.

Bị cáo Dương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn M thuộc hộ nghèo và sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định:

2.1 Đối với Dương Văn H: Trong thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ ngày 12/5/2022 bị cáo Dương Văn H đã cung cấp, chuẩn bị các điều kiện khác tổ chức cho 06 người bao gồm: Lường Đức H1, sinh năm 1982, Lường Cao H2, sinh năm 1984, Nguyễn Văn L, sinh năm 1969, Vi Văn Đ, sinh ngày 20/12/2004, Vi Văn V, sinh năm 1994 và Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy tại kho bỏ hoang của bố vợ H là ông Vi Văn N. Mục đích của bị cáo Dương Văn H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Dương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Về khung hình phạt áp dụng đối với Dương Văn H: Dương Văn H đã cung cấp cho 06 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Vi Văn Đ, sinh ngày 20/12/2004 (Đ mới 17 tuổi 04 tháng 22 ngày) và tại bản án Hình sự sơ thẩm số 66/HSST/2015 ngày 17/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích, xác định lần phạm tội này là tình tiết định khung, do vậy bị cáo Dương Văn H vi phạm các tình tiết định khung quy định tại điểm b “*Đối với 02 người trở lên*”, điểm c “*Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*” và điểm h “*Tái phạm nguy hiểm*” thuộc khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo Dương Văn H tàng trữ 0,41 gam Heroine và 0,45 gam Methamphetamine (trong đó cung cấp cho Hoàng Văn M 0,17 gam Heroine và 0,03 gam Methamphetamine) mục đích để sử dụng. Căn cứ Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của

Dương Văn H tàng trữ là 0,86 gam, do đó Dương Văn H đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm 02 tội cần vận dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

2.2. Đối với bị cáo Hoàng Văn M: Bị cáo tàng trữ 0,17 gam Heroine và 0,03 gam Methamphetamine (Số ma túy do Dương Văn H cung cấp). Căn cứ Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Vi Văn M là 0,2 gam, do đó Hoàng Văn M đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Phân hóa vai trò của bị cáo Dương Văn H, Hoàng Văn M trong tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Dương Văn H là người khởi xướng đã đưa ma túy cho Hoàng Văn M để sử dụng, M đồng tình nhận ma túy và sử dụng. Các bị cáo H, M tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia của từng bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự:

Bị cáo Dương Văn H, Hoàng Văn M: Đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích đến thời điểm phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, do vậy các bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h “Tái phạm” khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Văn H đã xác định là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Dương Văn H có ông ngoại là người có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích), Hoàng Văn M đã bị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Chưa được xóa tiền sự). Thấy rằng các bị cáo đã được đi cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản, bị cáo Vi Văn M thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*: 01 phong bì đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ghi vật chứng vụ án Dương Văn H + Hoàng Văn M ngày 12/5/2022; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M, Vi Văn Đ, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Vi Văn V (Ổng kim tiêm); 07 phong bì đựng Test thử ma túy của Dương Văn H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn L, Vi Văn V, Vi Văn Đ, Lường Cao H2, Lường Đức H1; 01 chiếc điều tự chế dài 21cm, 01 ống nhựa màu xanh, 01 ống tre màu nâu; 01 chiếu nền có hoa văn màu đỏ, kích thước 1,6m x 2m. Xét thấy đây là những không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Văn H có cơ sở xác định bị cáo H dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Dương Văn H, Hoàng Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 24K6-6582 thu giữ của bị cáo Hoàng Văn M. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là của chị Vi Thị Thuần, việc M sử dụng chiếc xe máy đi thực hiện hành vi phạm tội chị Thuần không biết và không liên quan, do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vi Thị Thuần quản lý, sử dụng là đúng theo quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Dương Văn H như H đã khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy buộc Dương Văn H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

Đối với Lường Cao H2, Lường Đức H1, Nguyễn Văn L, Vi Văn Đ, Vi Văn V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra là có căn cứ.

Đối với Vì Văn N khai nhận là bố vợ của Dương Quang H, việc H tổ chức cho các đối tượng sử dụng ma túy tại kho bỏ trống của gia đình, ông không biết, không liên quan. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí:

Bị cáo Dương Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn M cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, cần miễn án phí cho bị cáo M.

[8] Thời hạn tạm giam còn lại của các bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 08 (Tám) năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 02 (Hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Dương Văn H pH chấp hành là 10 (Mười) năm. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù từ ngày 12/5/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ghi vật chứng vụ án Dương Văn H + Hoàng Văn M; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M, Vì Văn Đ; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và

01 mảnh giấy bạc; 01 phong bì ghi vật chứng thu giữ của Vì Văn V (Ổng kim tiêm); 07 phong bì đựng Test thử ma túy của Dương Văn H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn L, Vì Văn V, Vì Văn Đ, Lường Cao H2, Lường Đức H1; 01 chiếc điều tự chế dài 21cm, 01 ống nhựa màu xanh, 01 ống tre màu nâu; 01 chiếu nền có hoa văn màu đỏ, kích thước 1,6m x 2m.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Dương Văn H.

Trả lại cho bị cáo Dương Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho chị Vì Thị Thuần 01 xe máy biển kiểm soát 26K6-6582.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Dương Văn H pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn M.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan chị Vì Thị Thuần được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/8/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà